

Số: /SGDDĐT-VP
V/v triển khai thực hiện quy định công
tác trực ban và chế độ báo cáo phòng,
chống thiên tai

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn.

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-BCHPTDS ngày 10/9/2025 của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố về việc ban hành Quy định công tác trực ban và chế độ báo cáo phòng, chống thiên tai, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Nguyên tắc trực ban

a) Người được giao trực ban phải nghiêm túc chấp hành nhiệm vụ, tiếp nhận đầy đủ, chính xác các thông tin và xử lý kịp thời các tình huống thiên tai trong quá trình trực ban; xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, truyền tải thông tin kịp thời, đầy đủ đến cơ quan, đơn vị liên quan; báo cáo và tham mưu lãnh đạo cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự chỉ đạo, chỉ huy phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên gây ra.

b) Thông tin liên quan đến công tác trực ban phòng, chống thiên tai phải được ghi chép đầy đủ, chính xác vào sổ trực ban, tổng hợp vào báo cáo trực ban và gửi lãnh đạo cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự theo đúng quy định.

c) Thực hiện giao ca giữa các ca trực, ca trước bàn giao đầy đủ các thông tin, công việc đang xử lý, các trang thiết bị phục vụ cho các ca trực sau để theo dõi và xử lý tiếp, không để gián đoạn.

2. Thời gian trực ban

a) Trực theo giờ hành chính: trực 08h/24h.

b) Trực theo chế độ 24/24h

- Ca trực 1: Từ 07 giờ 30 phút đến 19 giờ 30 phút.

- Ca trực 2: Từ 19 giờ 30 phút ngày hôm trước đến 7 giờ 30 phút ngày hôm sau.

c) Ngoài việc trực ban thường xuyên như trên, khi có diễn biến thiên tai bất thường, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố sẽ có chỉ đạo cụ thể Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã, phường, đặc khu, các đơn vị liên quan phải chủ

động, kịp thời tổ chức trực ban đột xuất, điều chỉnh thời gian, thành phần, chế độ trực phù hợp để ứng phó với thiên tai.

3. Các mức trực ban

Công tác trực ban được chia theo các mức tùy thuộc vào loại hình và mức độ nguy hiểm của thiên tai, các cấp rủi ro thiên tai xảy ra như sau

a) Đối với loại hình thiên tai bão, áp thấp nhiệt đới (ATM), lũ

- Mức 1: Không có rủi ro thiên tai.

- Mức 2: Khi có một trong các tin: Bão gần biển Đông; tin TNĐ trên biển đông có khả năng ảnh hưởng đến Bắc Bộ, báo động dâng lũ cấp 1 trên sông.

- Mức 3: Khi có một trong các tin: Bão gần biển Đông; tin bão gần trên biển đông, tin ATNĐ gần bờ có khả năng ảnh hưởng đến Bắc Bộ, báo động dâng lũ cấp 2 trên sông.

- Mức 4: Khi có một trong các tin: Bão khẩn cấp, tin bão trên đất liền, tin ATNĐ trên đất liền ảnh hưởng trực tiếp đến Bắc Bộ, báo động dâng lũ cấp 3 trở lên trên sông.

- Mức đặc biệt: Khi có tin bão khẩn cấp về bão mạnh, siêu bão có khả năng ảnh hưởng đến Bắc Bộ hoặc có lũ lịch sử.

b) Đối với loại hình thiên tai do mưa lớn ngập úng, nước trong sông trực nội đồng dâng cao:

- Mức 1: Không có rủi ro thiên tai.

- Mức 2: Lượng mưa trong 24h từ 100 đến 200mm, trên địa bàn có diện tích bị ngập úng.

- Mức 3: Lượng mưa trong 24h từ 200 đến 300mm, trên địa bàn có diện tích bị ngập úng, mức nước sông trực nội đồng dâng cao bằng hoặc vượt mức nước thiết kế đến 40cm.

- Mức 4: Lượng mưa trong 24h từ 300mm trở lên, diện tích ngập úng lớn, mức nước sông trực nội đồng dâng cao vượt mức thiết kế trên 40cm.

c) Đối với loại hình thiên tai do hạn hán:

- Mức 1: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 1 tháng đến 2 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm.

- Mức 2: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng kéo dài trên 50%, kéo dài từ 1 tháng đến 2 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm.

- Mức 3: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm.

- Mức 4: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài trên 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm.

d) Đối với các loại hình thiên tai khác

- Mức 1: Rủi ro thiên tai cấp độ 1 hoặc không có rủi ro thiên tai.

- Mức 2: Rủi ro thiên tai cấp độ 2.

- Mức 3: Rủi ro thiên tai cấp độ 3 hoặc có sự cố công trình Phòng, chống thiên tai.

- Mức 4: Rủi ro thiên tai cấp độ 4 hoặc có sự cố nghiêm trọng công trình phòng chống thiên tai.

4. Tổ chức trực ban phòng, chống thiên tai

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch trực ban theo quy định; bố trí cán bộ, giáo viên trực, ghi chép đầy đủ sổ trực ban.

- Bảo đảm thông tin thông suốt, kịp thời khi có thiên tai, sự cố xảy ra.

5. Công tác chuẩn bị và ứng phó

- Chủ động rà soát, bổ sung phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại đơn vị.

- Kiểm tra cơ sở vật chất trường lớp, nhất là hệ thống điện, mái che, cây xanh trong khuôn viên để bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo hướng dẫn của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thành phố.

Tùy từng tình hình thiên tai và mức độ nguy hiểm xảy ra, các đơn vị thực hiện một trong những chế độ báo cáo phù hợp về Sở Giáo dục và Đào tạo theo các quy định sau:

a) Báo cáo nhanh bằng điện thoại, Email, Zalo:

- Mức 1 (rủi ro thiên tai cấp độ 1) Hàng tháng báo cáo 01 lần trước 15h vào ngày đầu tháng.

- Mức 2 (rủi ro thiên tai cấp độ 2): Mỗi ngày báo cáo 01 lần trước 15h.

- Mức 3 (rủi ro thiên tai cấp độ 3 hoặc có sự cố công trình phòng, chống thiên tai): mỗi ngày báo cáo 02 lần vào buổi sáng (trước 8h) và buổi chiều (trước 22h).

- Mức 4 trở lên: Ngày báo cáo 03 lần vào các buổi sáng (trước 9h); chiều trước 17h) và tối (trước 22h).

b) Báo cáo bằng văn bản qua phần mềm Quản lý văn bản điều hành của thành phố (<http://qlvb.hpnet.vn>) và đường truyền phát của ngành bưu điện (nếu có)

- Mức 1: 01 tháng báo cáo 01 lần.

- Mức 2 đến mức 3: 10 ngày báo cáo 1 lần;
- Mức 4 trở lên: 03 ngày báo cáo 01 lần.

Kết thúc mỗi đợt thiên tai, báo cáo kết quả công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và các đề xuất kiến nghị (nếu có).

c) Báo cáo thiệt hại sau thiên tai:

- Ngay sau khi xảy ra thiên tai, các đơn vị tổng hợp báo cáo về tình hình thiệt hại, công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả theo quy định.
- Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt thiên tai xảy ra trên địa bàn, các đơn vị có văn bản báo cáo tổng hợp thiệt hại và đề nghị hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo.
- Biểu báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTBNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của liên Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Tài chính) về việc hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.
- Ngoài việc phải báo cáo thường xuyên theo quy định, nếu có tình hình thiệt hại diễn biến thiên tai đột xuất, phải báo cáo ngay về Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố, trực ban cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự về phòng thủ dân sự về phòng, chống thiên tai thành phố. Thực hiện nghiêm các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố.

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm theo Quyết định số 1180/QĐ- BCHPTDS)

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các xã, phường, đặc khu (để phối hợp);
- Trường THPT; PTNC; Đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Uông Minh Long